TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TUYÊN QUANG** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **19**/2021/QĐST-DS	*Tuyên Quang, ngày 03 tháng 02 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 26 tháng 01 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 150/2020/TLST-DS ngày 02 tháng 12 năm 2020 về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng".

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự.

** Nguyên đơn:* **Ngân hàng C**

Địa chỉ trụ sở chính: Số 108, đường T, phường C, quận H, thành phố Hà Nội;

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê T, chức vụ: Chủ tịch HĐQT

Người đại diện theo ủy quyền:

- Ông Dương T2, chức vụ: Phó Giám đốc Ngân hàng C - chi nhánh T.
- Bà Nguyễn T3, chức vụ: Cán bộ quản lý ... Ngân hàng C- chi nhánh T
- Bà Nguyễn Thị T4, chức vụ: Nhân viên phòng Tổng hợp Ngân hàng C - chi nhánh T.

** Bị đơn:* Bà Phạm Thị K, sinh năm 1970;

Địa chỉ: Tổ 9, phường Đ, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang.

Hiện đang chấp hành án tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Bà Phạm Thị K có trách nhiệm trả cho Ngân hàng C - chi nhánh T tổng số tiền tính đến ngày 26/01/2021 là 41.327.309 đồng (Bốn mươi mốt triệu, ba trăm hai mươi bầy nghìn, ba trăm linh chín đồng), trong đó số tiền nợ gốc là 34.749.876 đồng (Ba mươi tư triệu, bẩy trăm bốn chín nghìn, tám trăm bẩy mươi sáu đồng), nợ lãi trong hạn là 6.227.467 đồng (Sáu triệu, hai trăm hai mươi bẩy nghìn, bốn trăm sáu mươi bẩy đồng), lãi quá hạn gốc là 349.966 đồng (Ba trăm bốn mươi chín nghìn, chín trăm sáu mươi sáu đồng)

Trường hợp bà K chậm trả tiền thì phải trả lãi đối với số dư nợ gốc theo hợp đồng tại thời điểm chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả được thực hiện theo quy định tại Hợp đồng tín dụng số 175/2016 - HĐTDNHCT174 ngày 15/12/2016 giữa Ngân hàng C - chi nhánh T với bà Phạm Thị K.

- Về án phí: Ngân hàng C - chi nhánh T không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch. Hoàn trả cho Ngân hàng C - chi nhánh T (Địa chỉ: Số 182, đường N, phường M, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang) số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 981.000 đồng (Chín trăm tám mươi mốt nghìn đồng) tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000748 ngày 02/12/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang.

Bà Phạm Thị K phải chịu 1.033.000 đồng (Một triệu, không trăm ba mươi ba nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận
- TAND tỉnh TQ;
- VKSND thành phố TQ (2 bản);
- Chi cục THADS thành phố TQ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ TA.

Phạm Thị Hương Giang